

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ THAM GIA CỦA DÂN CƯ ĐỊA PHƯƠNG VÀO PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ MÙ CANG CHẢI, TỈNH LÀO CAI

TS. Hoàng Thị Lan*

Du lịch cộng đồng ngày nay thu hút đông đảo du khách ưa trải nghiệm, khám phá nét độc đáo văn hóa bản địa, cho phép du khách hòa mình vào đời sống cộng đồng, trực tiếp tham gia các hoạt động thường nhật, từ đó hiểu biết sâu sắc hơn về lịch sử, văn hóa địa phương và gắn kết với người dân. Trên cơ sở dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp thu thập được, bài nghiên cứu chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia du lịch dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng: (1) Yếu tố cá nhân, (2) Lợi ích, (3) Nhận thức, (4) Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật, (5) Nhóm tham khảo, (6) Vốn xã hội. Qua đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường sự tham gia của dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai.

• Từ khóa: cộng đồng dân cư địa phương, du lịch cộng đồng, xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai.

Community tourism today attracts a large number of tourists who love to experience and explore the uniqueness of local culture, allowing tourists to immerse themselves in community life, directly participate in daily activities, thereby gaining a deeper understanding of local history and culture and connecting with the people. Based on the secondary and primary data collected, the study points out the factors affecting the participation of local residents in community tourism development: (1) Personal factors, (2) Benefits, (3) Awareness, (4) Infrastructure and technical facilities, (5) Reference groups, (6) Social capital. Thereby, the article proposes a number of solutions to enhance the participation of local residents in community tourism development in Mu Cang Chai commune, Lao Cai province.

• Key words: local community, community tourism, Mu Cang Chai commune, Lao Cai province.

JEL code: Z32

Ngày nhận bài: 04/7/2025

Ngày gửi phản biện: 10/7/2025

Ngày chấp nhận đăng: 28/8/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i297.13>

1. Đặt vấn đề

Du lịch cộng đồng chỉ có thể phát triển bền vững khi có sự hợp tác giữa các thành viên trong cộng đồng, đồng thời nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức bên ngoài (các tổ chức phi chính phủ, chính quyền địa phương...). Trong phát triển du lịch cộng đồng, dân

cư địa phương tham gia vào toàn bộ quá trình hoạt động du lịch. Sự tham gia này không chỉ dừng lại ở việc cung cấp dịch vụ mà còn bao gồm quản lý, bảo vệ tài nguyên, xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng và chia sẻ lợi ích kinh tế.

Mặc dù xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai sở hữu nhiều tiềm năng và tài nguyên du lịch phong phú, nhưng việc khai thác du lịch cộng đồng hiện nay vẫn chưa đạt được hiệu quả cao. Các dịch vụ homestay chủ yếu tập trung vào lưu trú mà thiếu các hoạt động bổ trợ như trải nghiệm văn hóa, tham quan hay các hoạt động đặc trưng của cộng đồng dân tộc. Một trong những nguyên nhân chính là do thiếu sự đồng bộ và hợp tác chặt chẽ giữa các hộ dân tham gia. Để có thể phát triển mạnh mẽ hơn loại hình du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai và khuyến khích người dân tích cực tham gia thì việc xác định các yếu tố tác động đến sự tham gia của người dân địa phương trong phát triển du lịch cộng đồng là cần thiết; có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nguồn dữ liệu thứ cấp: Dữ liệu thứ cấp được sử dụng cho nghiên cứu bao gồm sách chuyên khảo, đề tài NCKH các cấp, các bài báo có liên quan tại Thư viện Quốc gia Việt Nam, Thư viện Đại học Thương mại, các số liệu thống kê của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) và một số trang điện tử trong nước. Dữ liệu thứ cấp thực tế về các nhân tố ảnh hưởng sự tham gia của dân cư địa phương trong hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai: các báo cáo và

* Trường Đại học Thương mại; email: lan.ht@tmu.edu.vn

số liệu thống kê của UBND tỉnh Yên Bái (cũ) và tỉnh Lào Cai (mới).

Nguồn dữ liệu sơ cấp: Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua phỏng vấn sâu 5 chuyên gia về du lịch; 3 nhà quản lý địa phương và điều tra bằng bảng hỏi cho dân cư địa phương tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai. Phỏng vấn, điều tra, khảo sát được tiến hành trong khoảng thời gian từ 05/2025 đến 07/2025. Về kích thước mẫu, tác giả theo tỉ lệ cỡ mẫu tối thiểu là 5:1. Theo Hair & ctg (2006) cho rằng kích thước mẫu tối thiểu là 50, tỉ lệ quan sát (observations)/biến đo lường (items) là 5:1, nghĩa là 1 biến đo lường cần tối thiểu 5 quan sát, tốt nhất là tỉ lệ 10:1 trở lên. Thang đo của nghiên cứu này có 20 biến, vậy số quan sát (số phiếu trả lời) tối thiểu là $20 \times 5 = 100$ quan sát. Với đề tài nghiên cứu này, tác giả đã phát ra 350 phiếu khảo sát ở trên các nền tảng mạng xã hội Facebook, Tiktok, Messenger, Zalo, Email... và thu về 332 phiếu. Loại dữ liệu có 21 phiếu không hợp lệ, chạy thử SPSS lần 1, loại 41 phiếu không tin cậy. Lượng phiếu tin cậy đủ điều kiện tiến hành phân tích là 270 (đảm bảo lớn hơn 100).

3. Cơ sở lý luận và mô hình nghiên cứu đề xuất

3.1. Du lịch cộng đồng

Nicole Hausler và Wolfgang Stasdas (2000) cho rằng: “Du lịch cộng đồng là loại hình du lịch mà ở đó cộng đồng địa phương có sự kiểm soát và tham gia chủ yếu vào sự phát triển và quản lý các hoạt động du lịch và phần lớn các lợi nhuận thu được từ hoạt động du lịch được giữ lại cho cộng đồng”.

Theo tác giả Võ Quế (2006) “Du lịch dựa vào cộng đồng là phương thức phát triển du lịch trong đó cộng đồng dân cư tổ chức cung cấp các dịch vụ để phát triển du lịch, đồng thời tham gia bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường, đồng thời cộng đồng được hưởng quyền lợi về vật chất và tinh thần từ phát triển du lịch và bảo tồn tự nhiên”.

Như vậy, từ các quan niệm trên, du lịch cộng đồng được hiểu là hoạt động du lịch do cộng đồng làm chủ, thực hiện, quản lý hoặc điều hành tại địa phương. Du lịch cộng đồng mang lại cho du khách những trải nghiệm về cuộc sống địa phương, trong đó các cộng đồng địa phương tham gia trực tiếp vào các hoạt động du lịch và thu được các lợi ích kinh tế - xã hội từ các hoạt động du lịch; chịu trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường và văn hoá địa phương.

3.2. Vai trò của dân cư địa phương đối với phát triển du lịch cộng đồng

Trong nghiên cứu của mình, Bramwell và Lane (2000) khẳng định rằng các chính sách phát triển du lịch bền vững cần phải có sự tham gia đầy đủ của cộng đồng địa phương để đảm bảo rằng du lịch mang lại lợi

ích kinh tế, xã hội và môi trường lâu dài. Việc cư dân tham gia vào quá trình ra quyết định sẽ giúp nâng cao hiệu quả của các chính sách phát triển du lịch.

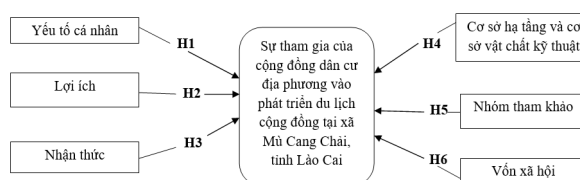
Scheyvens (2002) cho rằng sự tham gia của cư dân địa phương vào các quyết định về phát triển du lịch là yếu tố quan trọng giúp đảm bảo rằng các lợi ích kinh tế từ du lịch sẽ được phân phối công bằng, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực đối với môi trường và cộng đồng địa phương. Khi cộng đồng tham gia, họ có thể bảo vệ các giá trị văn hóa và tự nhiên trong khi vẫn hưởng lợi từ sự phát triển du lịch.

Vai trò của dân cư địa phương là sự tham gia hỗ trợ những sáng kiến, chương trình phát triển du lịch của địa phương. Liu và các cộng sự (2014) nhấn mạnh rằng sự tham gia của cộng đồng địa phương vào các hoạt động du lịch có thể tạo ra một sự phân phối lợi ích công bằng, qua đó giúp giảm thiểu các vấn đề liên quan đến sự không công bằng trong phát triển du lịch.

3.3. Mô hình nghiên cứu về sự tham gia của dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng

Trên cơ sở nghiên cứu, tổng quan tài liệu trong nước, ngoài nước cùng với kết quả phỏng vấn chuyên gia, tác giả tiếp cận đối tượng là người dân địa phương tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai và đề xuất mô hình nghiên cứu sau:

Hình 1: Mô hình đề xuất các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai



Nguồn: Đề xuất của tác giả

Bảng 1: Thang đo đối với các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai

Thành phần	Mã hóa	Các biến quan sát độc lập	Nguồn tham khảo
Yếu tố cá nhân	CN1	Thu nhập cá nhân	Thakadu (2005), Kang (2008), Ngô Thị Liên (2018)
	CN2	Mức độ gắn bó với quê hương	
	CN3	Sở thích làm du lịch	
	CN4	Nguồn lực gia đình	
Lợi ích	LI1	Học hỏi kiến thức	Võ Quế (2006), Kang (2008), H. Goodwin (2009), R. Nunkoo & H. Ramkissoon (2012)
	LI2	Lợi ích về tinh thần	
	LI3	Lợi ích về vật chất	
Nhận thức	NT1	Trình độ học vấn văn hóa	Kang (2008), Attaallah and Alehewate (2016), Mai Lệ Quyên (2017)
	NT2	Khả năng sử dụng công nghệ thông tin	
	NT3	Khả năng giao tiếp	
Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật	HTVC1	Hệ thống giao thông thuận tiện	Manyara, G. & Jones, E. (2007), Giampiccoli, A., & Saayman, M. (2016), Hoàng Thị Lan (2019)
	HTVC2	Hệ thống điện nước ổn định	
	HTVC3	Hệ thống thông tin liên lạc nhanh chóng	
	HTVC4	Hệ thống cơ sở lưu trú, trang thiết bị đầy đủ	

Thành phần	Mã hóa	Các biến quan sát độc lập	Nguồn tham khảo
Nhóm tham khảo	NTK1	Gia đình khuyến khích làm du lịch	Nguyễn Thị Quỳnh Hương,
	NTK2	Bạn bè, người quen tham gia làm du lịch	Đỗ Thị Trang, Đỗ Thị Nguyệt
	NTK3	Thành công của người dân ở địa phương khác	Vang, Nguyễn Hoàng Yến (2020)
Vốn xã hội	VXH1	Các chính sách phát triển du lịch tại địa phương	Kang (2008), G. Moscardo
	VXH2	Sự đầu tư, hỗ trợ từ doanh nghiệp	(2008), Kan (2009), Nguyễn
	VXH3	Các chính sách của nhà nước	Đoàn Hạnh Dung, Trương Thị Thu Hà (2019)

Nguồn: Tổng hợp của tác giả

Mô hình 1 cho thấy sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai bị ảnh hưởng bởi Yếu tố cá nhân, Lợi ích, Nhận thức, Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất, Nhóm tham khảo và Vốn xã hội. Như vậy, với 6 yếu tố ảnh hưởng và 20 tiêu chí đánh giá, thang đo đối với các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai được đề xuất cụ thể như Bảng 1.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng và sự tham gia của dân cư địa phương tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai

Xã Mù Cang Chải hiện nay gồm Thị trấn Mù Cang Chải và các xã Kim Nội, xã Mò Dè và xã Chế Cu Nha. Hiện nay, du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải phát triển tại một số thôn bản, chưa lan tỏa được sức ảnh hưởng đến với nhiều người dân trong xã để hình thành thói quen, nếp nghĩ và mạnh dạn đầu tư cùng chung tay phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ. Các kênh truyền, quảng bá về du lịch cộng đồng chưa phong phú, đa dạng, chưa có mạng lưới truyền thông và ekip chuyên nghiệp để tạo được hiệu ứng cụ thể... Đến hết năm 2024, xã Mù Cang Chải có 104 cơ sở lưu trú, trong đó có 79 cơ sở homestay. Du lịch cộng đồng đang phát triển mạnh với các hình thức đa dạng như: du lịch trải nghiệm, du lịch khám phá, du lịch nghỉ dưỡng... Các homestay nổi tiếng ở Mù Cang Chải bao gồm: Hương Siu Homestay, Suối Kim 2 Homestay Mù Cang Chải, Quân Pòm Homestay, Sùng A Hờ Homestay Mù Cang Chải, A Chong homestay Mù Cang Chải...

Trung bình, mỗi gia đình làm dịch vụ đón khoảng 600 - 700 lượt khách/năm. Khách du lịch đến với địa phương chủ yếu là đi lẻ, có nhóm đi theo gia đình và nhóm bạn với nhau, khách nước ngoài thường đến từ các quốc gia như: Anh, Pháp, Canada... Nhờ mô hình du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp phát triển, người dân ở xã Mù Cang Chải đã có thêm thu nhập từ việc kết hợp bán một số mặt hàng địa phương làm quà lưu niệm như: thổ cẩm, quần áo dân tộc, đệm ghe, gối, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, mây tre đan, đặc sản mật ong hoa rừng, các sản phẩm từ quả táo mèo, dịch vụ tắm lá thuốc dân tộc...

4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai

Nghiên cứu sử dụng phần mềm SPSS 20.0 để hỗ trợ phân tích hồi quy đa biến với khung nghiên cứu và các dữ liệu thu thập được, tác giả tiến hành đánh giá độ tin cậy của các thang đo bằng hệ số tin cậy Cronbach's Alpha. Các thang đo sẽ được tiến hành kiểm định bằng công cụ Cronbach's Alpha. Kết quả đánh giá hệ số tin cậy Cronbach's Alpha với các biến quan sát trong các thang đo đều lớn hơn 0.6, các hệ số tương quan tổng biến quan sát phù hợp lớn hơn 0.3. Như vậy, tất cả các thang đo đều đạt độ tin cậy, phù hợp để đưa vào phân tích nhân tố khám phá EFA.

Phân tích nhân tố khám phá mới EFA

Kết quả ma trận xoay cho thấy, 20 biến quan sát được phân thành 6 nhân tố, tất cả các biến quan sát đều có hệ số tải nhân tố Factor Loading lớn hơn 0,5 và không còn các biến xấu. Từ kết quả phân tích nhân tố khám phá với các biến độc lập, có thể thấy các hệ số của các biến độc lập đều đã thỏa mãn các tiêu chuẩn kiểm định: $0,5 < KMO = 0,676 < 1,0$; Fac tor loading (hệ số tải nhân tố) = 0,5; Sig, Barlett's test = 0,00 < 0,05; Hệ số Eigenvalue = 1,423 > 1; Total Variance Explained = 63,657% > 50%.

Kết quả ma trận xoay cho thấy, 3 biến quan sát được phân thành cùng 1 nhân tố, tất cả các biến quan sát đều có hệ số tải nhân tố Factor Loading lớn hơn 0,5 và không còn các biến xấu. Từ kết quả phân tích nhân tố khám phá với các biến phụ thuộc, có thể thấy các hệ số của các biến phụ thuộc đều đã thỏa mãn các tiêu chuẩn kiểm định: $0,5 < KMO = 0,640 < 1,0$; Factor loading (hệ số tải nhân tố) = 0,5; Sig, Barlett's test = 0,00 < 0,05; Hệ số Eigenvalue = 1,871 > 1; Total Variance Explained = 62,370% > 50%. Các chỉ số cho thấy không có biến quan sát nào bị bác bỏ, không có nhân tố mới tạo ra, chứng tỏ dữ liệu mẫu khảo sát mà nhóm nghiên cứu thu thập và sử dụng là hoàn toàn phù hợp.

Kiểm định tương quan

Giá trị sig cho biết mối quan hệ giữa các biến quan sát có ý nghĩa thống kê hay không. Ở đây, Sig tương quan Pearson các biến độc lập CN, LI, NT, HTVC, NTK và VXH với biến phụ thuộc QD nhỏ hơn 0,05. Như vậy, có mối liên hệ tuyến tính giữa các biến độc lập này với biến. Giữa CN và QD có mối tương quan mạnh nhất với hệ số r là 0,720, giữa NTK và QD có mối tương quan yếu nhất với hệ số r là 0,134. Giá trị sig, của toàn bộ các nhân tố với QD < 0,05, như vậy đáp ứng đủ yêu cầu độ tin cậy và ý nghĩa thống kê của kiểm định tương quan Pearson trên dữ liệu của mô hình này. Như vậy kết luận ban đầu rằng: các biến có tương quan trung bình và trên trung bình, dự đoán không có hiện tượng đa cộng tuyến xảy ra. Song, các biến có mối tương quan khá chặt chẽ với biến QD, yếu nhất là biến

LI với $r = 0,183$ và NTK với $r = 0,134$, mạnh nhất là biến CN với $r = 0,720$.

Mô hình hồi quy

Kết quả cho thấy sig, kiểm định F là $0,00 < 0,05$, như vậy kết luận tập dữ liệu sử dụng phù hợp với mô hình hồi quy tuyến tính bội.

Bảng 2: Kết quả phân tích hồi quy đa biến

Hệ số hồi quy ^a							
Mô hình	Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa		Hệ số hồi quy chuẩn hóa	t	Sig.	Thông kê đa cộng tuyến	
	B	Sai số chuẩn	Beta			Độ chấp nhận	Phóng đại phương sai
(Constant)	-,929	,290		-3,205	,002		
CN	,565	,039	,621	14,427	,000	,813	1,230
NT	,155	,038	,174	4,115	,000	,838	1,194
HTVC	,232	,042	,217	5,518	,000	,975	1,026
NTK	,112	,035	,126	3,227	,001	,984	1,016
LI	,099	,034	,115	2,919	,004	,969	1,032
VXH	,025	,031	,032	,811	,418	,949	1,054

a. Dependent Variable: QD

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu từ SPSS 20.0 của tác giả

Kết quả phân tích hồi quy đề cập ở hình trên cho thấy: Kiểm định sig, của biến VXH là 0,418 cao hơn 0,05, như vậy biến VXH có ý nghĩa thống kê thấp. Các biến còn lại bao gồm CN, LI, NT, HTVC, NTK đều có ý nghĩa, giải thích được ở mức tốt cho biến phụ thuộc QD. Hệ số phóng đại phương sai thấp nhất là 1,016 < 2,0, như vậy không xảy ra hiện tượng đa cộng tuyến giữa các biến.

Như vậy, phương trình hồi quy của mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai được viết lại như sau:

$$QD = 0,621*CN + 0,217*HTVC + 0,174*NT + 0,126*NTK + 0,115*LI + 0,032*VXH$$

5. Đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường sự tham gia của dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai

Một là, nâng cấp cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật trong hoạt động du lịch cộng đồng. Việc nâng cấp đường xá, bến bãi và biển chỉ dẫn du lịch là cần thiết. Bên cạnh đó, cơ sở lưu trú homestay cũng cần được đầu tư nâng cấp theo tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. Điều này bao gồm các điều kiện về vệ sinh, an toàn và tiện nghi cơ bản, trong khi vẫn giữ được nét đặc trưng văn hóa địa phương.

Hai là, đẩy mạnh hỗ trợ, đầu tư từ phía Nhà nước, chính quyền địa phương tỉnh Lào Cai. Nhà nước và chính quyền địa phương cần xây dựng khung pháp lý thuận lợi, ban hành các chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng và đất đai cho các hoạt động du lịch cộng đồng. Đồng thời, cần có cơ chế hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản lý và kỹ năng nghiệp vụ du lịch cho người dân địa phương.

Ba là, xúc tiến, quảng bá văn hóa, năng lực tiếp cận du khách. Việc quảng bá văn hóa địa phương cần được đẩy mạnh thông qua tổ chức các sự kiện văn hóa như

lễ hội truyền thống, biểu diễn nghệ thuật dân gian (múa xòe Thái, hát then, khèn Mông), và phát triển các sản phẩm du lịch trải nghiệm như học nấu ăn món truyền thống, tham gia làm nông, hoặc làm thủ công mỹ nghệ.

Bốn là, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai cần đẩy mạnh các chương trình tuyên truyền về lợi ích của du lịch cộng đồng đối với dân cư địa phương. Cần tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo về du lịch cộng đồng và các giá trị văn hóa, bảo vệ môi trường, đồng thời làm rõ các cơ hội kinh tế từ du lịch mang lại.

Năm là, nâng cao lợi ích của người dân từ việc tham gia hoạt động du lịch. Một trong những cách để đa dạng hóa các hình thức tạo thu nhập cho người dân là phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù như làng nghề truyền thống, ẩm thực địa phương, sản xuất đồ lưu niệm và các dịch vụ phụ trợ khác.

Kết luận: Trên cơ sở sử dụng các dữ liệu thứ cấp và sơ cấp thu thập được, nghiên cứu đã đề xuất được khung nghiên cứu và thông qua ứng dụng mô hình hồi quy đa biến, kết quả nghiên cứu đã chỉ ra 6 yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia du lịch dân cư địa phương trong phát triển du lịch cộng đồng bao gồm: Yếu tố cá nhân, Lợi ích, Nhận thức, Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật, Nhóm tham khảo, Vốn xã hội. Qua đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường sự tham gia của dân cư địa phương vào phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đoàn Hạnh Dung & Trương Thị Thu Hà (2019), Sự tham gia của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch tại làng Thanh Thủy Chánh - Huế, Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Xã hội Nhân văn.
- Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (cũ), 22/04/2016, Nghị quyết ban hành một số chính sách phát triển nguồn nhân lực tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2016 - 2020, số 07/2016/NQ-HĐND.
- Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Đỗ Thị Trang, Đỗ Thị Nguyệt Vang & Nguyễn Hoàng Yến (2020), "Các yếu tố tác động đến quyết định tham gia du lịch cộng đồng của người dân địa phương huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang", Tạp chí Khoa học Đại học Tân Trào, No.16-June 2020 Số 16 - Tháng 6 năm 2020 p.102-109.
- Hoàng Thị Lan (2019), Du lịch cộng đồng tại Lâm Bình, Tuyên Quang - Thực trạng và giải pháp phát triển, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế: Du lịch Lâm Bình - Tuyên Quang: Tiềm năng, thực trạng và giải pháp.
- Ngô Thị Liên (2018) "Đánh giá sự tham gia của người dân trong phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại vườn quốc gia BIDoup - Núi Bà", Tạp chí khoa học Đại học Văn Hiến.
- An Thị Ngọc Linh, Nguyễn Ngọc Tùng Linh, Lưu Thu Huyền & Trần Khánh Trang (2023), Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương trong phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình, Trường Đại học Thương mại.
- Mai Lê Quỳnh (2017), "Các nhân tố tác động đến sự tham gia của người dân trong phát triển dịch vụ du lịch bổ sung tại các điểm du lịch lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị", Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Kinh tế và Phát triển, ISSN 2588-1205 Tập 126, Số 5D, 2017, Tr. 95-106.
- Vũ Quốc (2006), Du lịch cộng đồng lý thuyết và vận dụng, tập 1, NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- Ngô Thị Thủy (2022), Sự tham gia của Cộng đồng vào hoạt động du lịch tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.
- Hoàng Trọng & Chu Mộng Ngọc (2008), Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS, NXB Thống kê.
- Attallah, E. M. S., & Aleheva, G. K. (2016). Factors influencing local community participation in protected areas management: The case of Kafta Sheraro National Park, Tigray, Ethiopia. *Journal of Ecology and The Natural Environment*, 8(1), 1-13.
- Bramwell, B., & Lane (2000), Tourism collaboration and partnerships: Politics, practice and sustainability, Channel View Publications.
- Giampiccoli, A., & Saayman, M. (2016). Community-based tourism, responsible tourism, and infrastructure development and poverty. *African Journal of Hospitality, Tourism and Leisure*, 6(2), 1-13.
- Goodwin, H. (2009). Sustainable Tourism: A Comprehensive Guide. Goodfellow Publishers.
- Hair, J. F., Anderson, R. E., Tatham, R. L., & Black, W. C. (1998), *Multivariate Data Analysis* (5th ed.), Prentice Hall.
- Kan, T. C. (2009). Community-based ecotourism in Sabah, Malaysia: An analysis of host community participation and perceptions (Doctoral dissertation). Victoria University.
- Kang, S. (2008). Community participation for sustainable tourism in heritage site: The case of Angkor, Siem Reap province, Cambodia (Doctoral dissertation). Prince of Songkhla University.
- Liu et al. (2014), Tourism development and its impact on local communities: A comparative analysis, Tourism Management.
- Manyara, G. & Jones, E. (2007). Community-based tourism enterprises development in Kenya: An analysis of their prior and potential contribution to poverty reduction. *Tourism Management*, 28(3), 762-781.
- Nicole Hausler & Wolfgang Strasdas (2000). *Community-based Sustainable Tourism: A Reader*, ASSET Press.
- Nunkoo, R., & Ramkissoon, H. (2012). Power, Trust, Social Exchange and Community Support. *Annals of Tourism Research*, 39(2), 997-1023.